

Số: 05/2021/QĐST-DS

G, ngày 19 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09/02/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2020/TLST- DS ngày 02/12/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; Địa chỉ trụ sở: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành – chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Xuân Đại – Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn*: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn Q, xã P, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Vũ Xuân Th, sinh năm 1971; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4 cũ, tổ 8 mới, phường H, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện tại: Thôn Q, xã P, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Vũ Thị T có nghĩa vụ trả ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông

thôn Việt Nam số tiền gốc: 168.000.000đ, tiền lãi tính đến ngày 15/11/2020 là: 19.062.986đ. Kể từ ngày 16/11/2020 bà T phải tiếp tục trả lãi nợ quá hạn cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc thực tế cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bà T không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là thửa đất số 61, tờ bản đồ số 20, diện tích 487m² tại thôn Q, xã P, huyện G, tỉnh Bắc Ninh mang tên Vũ Xuân Th đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 2606 – LCL – 2017000418 ngày 07/4/2017 và văn bản bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 27/12/2018 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Án phí: Bà Vũ Thị T gặp sự kiện bất khả kháng có xác nhận của địa phương nên giảm 50% tiền án phí cho bà T. Bà T còn phải nộp số tiền án phí là 2.338.500đ.

Trả lại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí là 4.677.000 đ theo biên lai thu số 0001953 ngày 30/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ (xác nhận đã nộp đủ)

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS và THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Thị Minh Nguyệt